TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2026/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 18 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 221/2026/TLST-HNGĐ ngày 20/5/2026 về "Tranh chấp L hôn, nuôi con chung" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Khánh L, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 112/4 Phạm Văn Đồng, tổ 2, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Hoàng Kim H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn Thanh Tân, xã Ia Krêl, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110,116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình L hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình L hôn giữa chị Đinh Thị Khánh L và anh Hoàng Kim H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đinh Thị Khánh L và anh Hoàng Kim H có 02 con chung tên: Hoàng Đinh Trọng Nguyên, sinh ngày 31/8/2020 và Hoàng Đinh Trung Kiên, sinh ngày 19/11/2024.

Chị Đinh Thị Khánh L và anh Hoàng Kim H thỏa thuận, giao cháu Hoàng Đinh

Trọng Nguyên, sinh ngày 31/8/2020 và Hoàng Đinh Trung Kiên, sinh ngày 19/11/2024 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Đinh Thị Khánh L và anh Hoàng Kim H thỏa thuận, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyên và cháu Kiên mức 1.500.000 đồng/con/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2026 cho đến khi các cháu thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền pH trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi L hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Khánh L và anh Hoàng Kim H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí thuận tình L hôn là: 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị L và anh H mỗi người pH chịu 75.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con là: 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), anh H pH chịu 150.000 đồng. Chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí L hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào công quỹ nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) mà chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005061 ngày 19/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh G. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8;
- UBND phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN